PHƯƠNG CÁCH CHUẨN HÓA ĐỊA DANH VIỆT NAM

KS. TRỊNH ANH CƠ
Tổng Thư ký Hội TĐBĐVT Việt Nam

Giới thiệu:

Ngay sau khi báo cáo quốc gia của Việt Nam trình bày tại cuộc họp lần thứ 16 của nhóm chuyên gia địa danh Liên Hiệp quốc (16th UNGEGN meeting) tại Bali, Indonexia ngày 4/8/2009. Bà Hellen KerFood, Chủ tịch UNGEGN đã đề nghị đoàn Việt Nam cho phép trích đăng phần II.3 của báo cáo trong bản tin của Liên Hiệp Quốc để các nước cùng tham khảo.

Phần II.3 của Báo cáo quốc gia của Việt Nam về các hoạt động chuẩn hóa địa danh của Việt Nam từ sau hội nghị UNGEGN tại New York từ ngày 21 đến ngày 30/8/2007 cho đến nay. Đây chính là phần trình bày về phương cách chuẩn hóa địa danh của Việt Nam.

Chúng tôi xin trình bày nội dung của phần này cùng với những lý giải minh hoạ cho phương cách chuẩn hóa địa danh của Việt Nam.

Phương cách chuẩn hóa địa danh Việt Nam:

Việc chuẩn hóa địa danh của Việt Nam được tiến hành dựa theo các qui tắc của UNGEGN và những quy định chung của Bộ Tài nguyên và Môi trường (quyết định số271/QĐ-BTNMT ngày 28/2/2007). Cụ thể gồm các bước sau:

Bước 1: Tập huấn cho cán bộ tham gia chuẩn hóa địa danh.

Tập huấn cho các cán bộ tham gia chuẩn hóa địa danh của các cơ quan trung ương (Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Nhà Xuất bản Bản đồ, Hội Trắc địa Bản đồ Viễn thám Việt Nam) và các cơ quan địa phương (Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa – Thể thao – Du lịch các tỉnh cũng như cán bộ thuộc các lĩnh vực trên của các huyện trong tỉnh) về thực trạng địa danh ở Việt Nam, sự cần thiết và lợi ích của việc chuẩn hóa địa danh, cách thức tiến hành ở trung ương và địa phương. Đây là một công việc mới mẻ nên việc tất cả mọi người tham gia đều có hiểu biết như nhau là rất cần thiết và sau đó họ có thể cộng tác với nhau một cách hài hòa.

Bước 2: Thu thập tài liệu.

Để chuẩn hóa địa danh, căn cứ vào các nguyên tắc phiên chuyển địa danh của địa danh học và địa danh bản đồ học, việc thu thập đầy đủ các tài liệu có liên quan đến địa danh là vô cùng quan trọng. Các tài liệu này bao gồm các văn liệu và các bản đồ.

Các văn liệu bao gồm các nghị định, quyết định của các cơ quan nhà nước, tỉnh về địa danh; các hiệp ước phân định biên giới giữa Việt Nam và các nước láng giềng (trong đó có phần mô tả đường biên giới nằm ở gần núi, sông nào v.v...).

Tài liệu bản đồ bao gồm các bản đồ địa hình được thành lập bởi các đơn vị khác nhau trong những thời gian khác nhau. Cụ thể là các bản đồ địa hình do người Pháp xây dựng ở tỷ lệ 1/100.000 trên lưới chiếu Bonne từ đầu thế kỷ 20; các bản đồ địa hình do người Mỹ xây dựng ở tỷ lệ 1/50.000 trên lưới chiếu UTM trong giai đoạn 1954 – 1975; các bản đồ địa hình tỷ lệ 1/25.000 và 1/50.000 do các cơ quan đo đạc bản đồ của Việt Nam xây dựng trên lưới chiếu Gauss

Kruger trong giai đoạn 1945 đến 2000.

Bước 3: Thống kê địa danh.

Thống kê tất cả các địa danh có trên bản đồ địa hình tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/50.000 trên lưới chiếu VN2000. Phân loại các địa danh được thống kê theo đối tượng mang địa danh (dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội) và theo đơn vị hành chính (xã, huyện, tỉnh).

Bước 4: Xác định tọa độ của các đối tượng mang địa danh được tiến hành dựa trên đặc điểm phân bố của đối tượng. Cụ thể:

- Các đối tượng dạng điểm (nhà máy, cầu, cống, chùa v.v...): xác định tọa độ theo tâm ký hiệu của đối tượng.

- Các đối tượng dạng đường (sông, suối, đường v.v...): xác định tọa độ điểm đầu, cuối các giao cắt của đối tượng địa lý với quốc giới, ranh giới hành chính (xã, huyện, tỉnh).

- Các đối tượng dạng vùng được chia làm 2 loại:

* Dạng vùng có ranh giới xác định (hồ, ao, nông trường ...): xác định tọa độ trọng tâm của vùng.

* Dạng vùng không có ranh giới xác định (cánh rừng, dãy núi...): xác định tọa độ trung tâm của vùng.

Bước 5: Đối chiếu và xác minh địa danh.

Đối chiếu và xác minh tất cả các địa danh đã được thống kê với các địa danh tương ứng trên các bản đồ địa hình khác và các văn liệu để tìm ra sự khác biệt của chúng về cả tên gọi, cách viết để phục vụ việc chuẩn hóa tiếp theo.

Bước 6: Chuẩn hóa địa danh trong phòng.

Công việc này được tiến hành bởi các chuyên gia ngôn ngữ, các cán bộ bản đồ và cán bộ địa danh. Họ cùng xem xét sự khác biệt của các địa danh để bước đầu đề xuất các địa danh đúng về cả ngữ âm, ngữ nghĩa và cách viết.

Đây là bước vô cùng quan trọng vì trong quá trình xây dựng bản đồ địa hình trước đây, người Pháp và người Mỹ cũng như chúng ta đều có những nhận thức chưa đầy đủ về địa danh học cũng như không có kiến thức về ngôn ngữ các dân tộc Việt Nam dẫn đến sự sai lạc về ngữ nghĩa của địa danh, thậm chí dẫn đến những địa danh phản cảm hoặc có những cách viết không theo đúng luật chính tả của Việt Nam.

Bước 7: Chuẩn hóa địa danh ngoài thực địa.

Công việc này được tiến hành bởi các cán bộ của địa phương. Họ kiểm tra lại các địa danh đã được chuẩn hóa trong phòng và cả các địa danh còn nghi vấn về ngữ âm, ngũ nghĩa và cách viết để tiếp tục chuẩn hóa. Trong quá trình này cũng sẽ phát hiện những địa danh không còn tồn tại trên thực tế, các địa danh thể hiện sai vị trí đối tượng cần loại bỏ hoặc xác định lại tọa độ.

Bước 8: Thống nhất với chính quyền địa phương

Theo tinh thần của nghị định số 12/2002/NĐ-CP của Chính phủ về công tác đo đạc bản đồ, tất cả các địa danh của địa phương cần có sự thống nhất giữa UBND các tỉnh và Tổng cục Địa chính (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) trước khi công bố. Vì vậy tất cả các địa danh đã được thống kê, chuẩn hóa trong phòng và chuẩn hóa tại thực địa cần được UBND các cấp xã, huyện, tỉnh kiểm tra, xem xét cùng các chuyên gia ngôn ngữ, bản đồ và địa danh của Trung ương cũng như các cán bộ chuyên môn của các cơ quan có liên quan tại tỉnh để đi đến thống nhất về tọa độ, ngữ âm, ngữ nghĩa và cách viết kể cả về danh từ chung (sông, núi, đèo...) và danh.

Bước 9: Thành lập danh mục địa danh của từng tỉnh bao gồm địa danh hiện có trên

bản đồ địa hình VN2000 phân theo loại đối tượng và đơn vị hành chính; tọa độ địa lý của đối tượng mang địa danh; địa danh đã được chuẩn hóa (cả danh từ chung và danh). Danh mục địa danh của các tỉnh sẽ được công bố để sử dụng chung dưới dạng giấy và số (trên CD và Internet).

Kết luận: Đây là lần đầu tiên Việt Nam tiến hành một dự án đáng kể về chuẩn hóa địa danh. Phương cách chuẩn hóa địa danh của Việt Nam đã được nhóm chuyên gia địa danh của Liên Hiệp quốc đánh giá là đúng đắn và là một kinh nghiệm tốt để các nước cùng chia xẻ. Đây là một bước tiến đáng kể trong công tác chuẩn hóa địa danh của Việt Nam.

Trong những năm tới chúng ta sẽ tiếp tục hoàn thiện phương cách chuẩn hóa địa danh và tiến hành chuẩn hóa địa danh trong cả nước. Vì vậy sẽ không có lý nếu đơn vị hoặc cá nhân nào đó không tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các bước nói trên của việc chuẩn hóa địa danh.❍

KIỂM ĐỊNH MÁY QUÉT ẢNH.....

(Tiếp theo trang 32)

được viết theo các thuật toán đã được tác giả lập trình trong ngôn ngữ Pascal và thực hiện tính toán thực nghiệm.

Theo các kết quả thực nghiệm của [1, 4], và chạy chương trình kiểm định đã xác định được: Sai số trung phương của máy quét SKAI đang sử dụng ở Cục Bản đồ Bộ Tổng Tham mưu, cỡ khoảng 2,7 ÷ 3,5μm.

Như vậy, trong công nghệ đo ảnh số, sai số của máy quét là một trong những sai số chủ yếu ảnh hưởng tới toàn bộ quá trình xử lý ảnh. Để nâng cao độ chính xác của công nghệ ảnh số, thường xuyên phải kiểm định máy quét. Trên có sở đó thành lập các phương trình hiệu chỉnh sai số này.❍

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Trần Đình Trí (2004), "*Khả năng hoàn thiện các thuật toán xây dựng mô hình lập thể trong đo ảnh giải tích và đo ảnh số*", Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất, Hà Nội, (Số 8 - 10/2004), tr.29-32.

[2]. Trần Đình Trí (2004), "*Bài toán nắn ảnh trực giao trong đo ảnh số*", Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất, Hà Nội, (Số 8 - 10/2004), tr.65-67.

[3]. Phan Văn Lộc, Trần Xuân Trường (2003), "*Sai số quét ảnh trong công nghệ đo ảnh số*", Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất, (Số 3 - 2003), Hà Nội.

[4]. Книжников ю.Ф. (2003), "Зависимости точности стереоскопических измерений от размера пиксела цифровых снимков", *Геодезия и Картография*, (5), стр.32-41.

SUMMARY

Checking Photoscanner in Digital photogrammetry

Tran Dinh Tri,

University of Mining and Geology;

Do Thi Hoai,

Vietnam institute of geodesy an Cartography.

Photoscanner is an input device, which changes analog Images in to digital Images for digital measuring. The accuacy of this digitation decides the accuracy of next processings. So that, It's nesessary to find and correct the errors of photoscanner. The content of this article presents the algorithms and method in finding and correcting the errors of geometry of photoscanner.❍